

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2022/HS-ST

Ngày 14-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đình Ròng

Bà Nguyễn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Vi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2022/ TLST - HS ngày 29 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thanh Nh**, sinh ngày 06/9/1988, tại: Hện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm Phú Điền, thôn 3, xã Hồng Kỳ, Hện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Thanh Nhân và bà: Không Thị Sắc; Có vợ: Đỗ Thị Thảo, sinh năm 1987; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2007 và nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/01/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt).

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 02/3/1989, tại: Hện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm Đồng Thố, xã Hồng Kỳ, Hện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Nguyễn Văn Mỹ và bà: Nguyễn Thị Thành; Có Vợ: Nguyễn Thị Thu Hiền, sinh 1990; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2012 và nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/01/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt).

- *Người bị hại:*

Ông Bùi Văn Thống, sinh năm 1956; Trú tại: TDP Thanh Xuân 2, phường Phố Cò, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.(Có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Chị Đỗ Thị Thảo, sinh năm 198; Trú tại : Xóm Phú Điền, thôn 3, xã Hồng Kỳ, Hện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973; Trú tại: Xóm Bo Chì, xã Hợp Thành, Hện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Ông Vũ Xuân H, sinh năm 1967; Trú tại: Tổ 7, phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1989; Trú tại: Xóm Phú Điền, xã Hồng Kỳ, Hện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Ông Nguyễn Thạc H sinh năm 1960; Trú tại: Xóm La Giang, xã Bá Xuyên, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt tất cả những người làm chứng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyễn Thanh Nh, Nguyễn Văn H và ông Bùi Văn Thống (sinh năm 1956, trú tại TDP Thanh Xuân 2, phường Phố Cò, thành phố Sông Công) đều là nhân viên bảo vệ của Công ty TNHH Dịch vụ bảo vệ Hoàng Dũng Thái Nguyên, được phân công làm nhiệm vụ bảo vệ tại Công ty Dongwha. Khoảng 20 giờ, ngày 06/02/2021, Nh điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Wave, Biển kiểm soát (BKS): 11F5-7165 đến công trường công ty Dongwha (thuộc khu công nghiệp Sông Công 2, xã Tân Quang, thành phố Sông Công) tìm gặp ông Thống để hỏi việc phân lịch trực. Trên đường đi, Nh đến chốt bảo vệ A2 trong công trường, rủ H đi cùng đến gặp ông Thống để hỏi cHện liên quan đến việc phân lịch trực thì H đồng ý. Đến nơi thì cả hai gặp ông Thống tại chốt bảo vệ H5, Nh hỏi ông

Thông về việc phân lịch trực, sau đó hai bên xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau, Nh cầm chiếc mũ bảo hộ lao động bằng nhựa đang đội trên đầu vụt nhiều phát về phía ông Thống theo hướng từ trên xuống, trúng tay, đầu và người ông Thống. Khi ông Thống đánh chống trả Nh, H đứng gần đó cũng lao vào dùng tay, chân đấm, đá đánh vào người ông Thống. Khi ông Thống lùi ra phía cửa ra vào H đã cầm 01 thanh gỗ kích thước (50x8x4)cm nhặt ở gần đó vụt trúng vào phần đầu của ông Thống. Lúc này, do nghe thấy tiếng của ông Thống kêu cứu, ông Nguyễn Văn Đông và ông Nguyễn Thạc Hiền cùng xướng ông Thống đến ngăn khi ông Thống bỏ chạy ra đường bê tông, Nh tiếp tục điều khiển xe mô tô đuổi theo, ông Thống chạy được khoảng 20m thì bị xe mô tô của Nh đâm vào chân làm cả hai ngã ra sân bê tông. Sau đó, ông Thống được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện C Thái Nguyên (từ ngày 06/2/2021 đến ngày 19/02/2021) thì ra viện đồng thời có đơn trình báo sự việc đến cơ quan Công an thành phố Công Công giải quyết theo quy định pháp luật.

Ngày 07/02/2021, cơ quan CSĐT thu giữ tại hiện trường 01 đoạn gỗ KT (50x8x4)cm; Nguyễn Thanh Nh giao nộp 01 mũ bảo hộ lao động màu trắng, loại mũ nửa đầu, KT (28x21x15)cm.

Ngày 24/01/2022, cơ quan CSĐT thu giữ của Nguyễn Thanh Nh: 01 xe mô tô, BKS: 11F5-7165, nhãn hiệu Wave, màu xanh; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 0026401.

Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 173/TgT ngày 15/3/2021 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế Thái Nguyên đối với ông Bùi Văn Thống, kết luận: *Dấu hiệu chính qua giám định: Tụ dịch dưới màng cứng trán – thái dương (T), hiện tại có 05 sẹo vết thương phần mềm KT nhỏ; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%; Cơ chế hình thành vết thương: do tác động của vật tày.*

Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 331/TgT ngày 10/5/2021 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế Thái Nguyên đối với ông Bùi Văn Thống, kết luận: *Dấu hiệu chính qua giám định: Tụ dịch dưới màng cứng trán – thái dương (T), hiện tại có 05 sẹo vết thương phần mềm KT nhỏ: Sẹo vùng cằm, tỷ lệ 1%; sẹo trán (T), tỷ lệ 1%; sẹo bàn tay (T) vết 1, tỷ lệ 1%; sẹo bàn tay (T) vết 2, tỷ lệ 1%; sẹo bàn tay (T) vết 3, tỷ lệ 1%; tụ dịch dưới màng cứng trán – thái dương (T), tỷ lệ 8%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%. Cơ chế hình thành thương tích: Do tác động của vật tày.*

Vật chứng của vụ án: 01 đoạn gỗ, kích thước (50x8x4)cm; 01 mũ bảo hộ lao động bằng nhựa, màu trắng, kích thước (28x21x15)cm; 01 xe mô tô, nhãn

hiệu Wave, màu xanh, BKS: 11F5-7165 và 01 giấy đăng ký xe mô tô số 0026401 được bảo quản tại kho vật chứng Công an thành phố Sông Công theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thanh Nh và Nguyễn Văn H đã tự nguyện bồi thường cho ông Bùi Văn Thống số tiền 50.000.000đ, ông Thống nhất trí với mức bồi thường trên và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nh và H.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Thanh Nh và Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, lời khai người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 14/ CT - VKS ngày 28/ 3/ 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Nh và Nguyễn Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Nh và Nguyễn Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng : Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65, của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Nh từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65, của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự Quyết định trả tự do cho bị cáo Nguyễn Thanh Nh, Nguyễn Văn H tại phiên tòa.

Giao bị cáo Nh, H cho UBND xã Hồng Kỳ, Hện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nh và H đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng, đã bồi thường xong. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng :01 đoạn gỗ, kích thước (50x8x4)cm; 01 mũ bảo hộ lao động bằng nhựa, màu trắng, kích thước (28x21x15)cm;

Đề nghị trả lại 01 xe mô tô, nhãn hiệu Wave, màu xanh, BKS: 11F5-7165 và 01 giấy đăng ký xe mô tô số 0026401 mang tên Đàm Văn Cường cho gia đình bị cáo Nguyễn Thanh Nh vì không liên quan đến vụ án và là sở hữu chung của gia đình bị cáo Nh.

Vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Phần tranh luận: Các bị cáo không tranh luận gì. Xác định việc truy tố, xét xử là đúng, không oan. Nói lời sau cùng các bị cáo nhận thấy sau khi phạm tội và trong thời gian bị giam giữ các bị cáo đã nhận ra được sai lầm kHết điểm của mình và rất ân hận, các bị cáo xin lỗi bị hại, mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương để có cơ hội làm lại cuộc đời.

Bị hại Ông Thống không tranh luận gì nhất trí với luận tội của đại diện viện kiểm sát, chấp nhận lời xin lỗi của các bị cáo, không yêu cầu các bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Nh và bị cáo H được hưởng mức án thấp nhất, được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại giai đoạn điều tra và phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi, diễn biến nội dung sự việc đúng như nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng có mặt tại nơi xảy ra vụ việc, kết quả khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác Cơ quan điều tra đã thu thập được, có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ ngày 06/02/2021, tại công trường Công ty Dongwha - Khu công nghiệp Sông Công 2, thuộc xã Tân Quang, thành phố Sông Công, do mâu thuẫn cá nhân Nguyễn Thanh Nh và Nguyễn Văn H dùng mũ bảo hộ lao động bằng nhựa cứng, thanh gỗ đánh vào người ông Bùi Văn Thống gây ra thương tích với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Thống là 13% (mười ba phần trăm).

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thanh Nh và Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nội dung điều luật quy định:

Điều 134. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng ... hung khí nguy hiểm...;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a,...

đ) gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30 % nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này...”

[3] Đánh giá về tính chất hành vi phạm tội; vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

3.1. Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội “Cố ý gây thương tích” do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, khung hình phạt mà các bị cáo phải chịu trách nhiệm thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Các bị cáo có khả năng nhận thức về hậu quả của hành vi phạm tội do mình gây ra xâm hại quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của người khác, gây mất an ninh, trật tự của địa phương, do đó cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo, giáo dục thành người lương thiện, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung đối với mọi người.

Về nguyên nhân, động cơ dẫn đến hành vi phạm tội của các bị cáo là do mâu thuẫn cá nhân không được các bên giải quyết có lý, có tình nên tối ngày

06/2/2021 bị cáo H và bị cáo Nh và ông Thống xảy ra xô sát dẫn đến việc Nh và H dùng vũ khí dao động và gây thương tích cho ông Thống 13%.

3.2. Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có người rủ rê, cầm đầu, tổ chức. Cả hai bị cáo Nh và H đều do bột phát, thiếu kiềm chế trong giải quyết mâu thuẫn cá nhân nên dẫn đến việc phạm tội. Vai trò của các bị cáo trong vụ án này là ngang nhau.

3.3. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Cả hai bị cáo sinh ra, lớn lên tại địa phương, xuất thân từ nhân dân lao động, không có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra các bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; ngoài ra các bị cáo được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là người bị hại là ông Thống có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; Bố bị cáo Nh là ông Nhân và bố bị cáo H là ông Mỹ được tặng thưởng huân chương kháng chiến và bệnh binh. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Căn cứ vào tính chất của vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, xét đơn xin cải tạo tại địa phương của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo Nh và H là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức xã hội nhất định, hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính chất bột phát, do thiếu kiềm chế trong việc giải quyết mâu thuẫn cá nhân nên dẫn đến việc phạm tội. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được UBND xã Hồng Kỳ xác nhận và đề nghị cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương. Nên có căn cứ chấp nhận lời thỉnh cầu của các bị cáo, đề nghị của bị hại và đại diện Viện kiểm sát, không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà tạo điều kiện để các bị cáo cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo để các bị cáo sớm trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đồng thời góp phần đấu tranh, phòng chống tội phạm. Đồng thời cũng để giữ hòa khí về sau giữa bị cáo và bị hại.

Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp được chấp nhận.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Cả hai bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho người bị hại, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về đồ vật liên quan và vật chứng của vụ án: Đối với 01 đoạn gỗ, kích thước (50x8x4)cm; 01 mũ bảo hộ lao động bằng nhựa, màu trắng, kích thước (28x21x15) cm là công cụ thực hiện việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô, nhãn hiệu Wave, màu xanh, BKS: 11F5-7165 và 01 giấy đăng ký xe mô tô số 002640 bị cáo Nh đã mua của anh Đàm Văn Cường Nhưng chưa sang tên, anh Đàm Văn Cường xác định đã bán và không có ý kiến gì nên thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bị cáo Nh và chị Đỗ Thị Thảo. Tại phiên tòa chị Thảo và bị cáo Nh xác định chiếc xe trên là tài sản của gia đình và yêu cầu được trả lại xe để làm phương tiện đi lại. Hội đồng xét xử xét thấy là sở hữu chung của gia đình bị cáo Nh, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Nh và chị Thảo quản lý sử dụng.

(tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công).

[5] Về án phí: Bị cáo H và Nh bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nh và H, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ:** Các Điều 136, 299, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí, Lệ phí; Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thanh Nh và Nguyễn Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

1.1. Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65, của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh Nh 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Nguyễn Thanh Nh ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

1.2. Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Nguyễn Văn H ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh Nh, bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã Hồng Kỳ, Hện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thanh Nh và Nguyễn Văn H đã bồi thường cho ông Thống số tiền 50.000.000 đồng, các bên đã thỏa thuận bồi thường xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy : 01 đoạn gỗ, kích thước (50x8x4)cm; 01 mũ bảo hộ lao động bằng nhựa, màu trắng, kích thước (28x21x15)cm.

Trả lại bị cáo Nh và chị Đỗ Thị Thảo 01 xe mô tô, nhãn hiệu Wave, màu xanh, BKS: 11F5-7165 và 01 giấy đăng ký xe mô tô số 0026401.

(tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công ngày).

* Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thanh Nh và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự .Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo và người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Sông Công;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công.
- Bị cáo; bị hại,
- UBND xã Hồng Kỳ.

(Thông báo kết quả xét xử);

- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bình